

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

Số: 05/QCLV-ĐHĐCĐ

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ – VINACOMIN NĂM 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty,

Hội đồng Quản trị Công ty xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (“Đại hội”) của Công ty cổ phần cơ điện Uông Bí - Vinacomin.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 15/3/2022 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:



a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân/CCCD hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Ăn mặc lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân/ căn cước công dân hoặc hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội và các thành viên HĐQT Công ty.

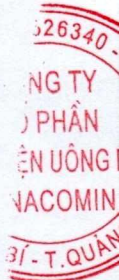
5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc



c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III **THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản và Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết

9.1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng (Đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;



12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.

12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Quang Bình

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

Số 05/BC-ĐHĐCĐ

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021,
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Căn cứ chức năng quyền hạn được quy định tại Điều lệ Tổ chức Hoạt động của Công ty Cổ phần cơ điện Uông Bí – Vinacomin. HĐQT Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

I- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2021

1. Về nhân sự HĐQT

Năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty: Tổ chức họp thường kỳ mỗi quý 1 lần, giải quyết tổng thể các việc liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể:

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

T T	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bùi Hồng Quang	Chủ tịch HĐQT	Trưởng Ban/Thành viên Ban Quản lý vốn - Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty (miễn nhiệm ngày 15/12/2021)
2	Lê Quang Bình	Chủ tịch HĐQT	Trưởng Ban/Thành viên Ban Quản lý vốn - Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty (bỏ nhiệm ngày 15/12/2021)
3	Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT – Giám đốc	Đại diện TKV, thành viên giữ chức vụ quản lý Công ty
4	Phan Văn Sứng	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	Thành viên giữ chức vụ quản lý Công ty (miễn nhiệm ngày 01/12/2021)
5	Nguyễn Minh Tâm	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	Đại diện TKV, thành viên giữ chức vụ quản lý Công ty
6	Bùi Xuân Tiến	Thành viên HĐQT – TP Kế toán-Kế hoạch	Thành viên không điều hành



2. Các cuộc họp HĐQT và nghị quyết ban hành

Trong năm 2021, HĐQT đã tiến hành 08 phiên họp, Các cuộc họp đều diễn ra với tinh thần khẩn trương và trách nhiệm. HĐQT đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung theo quy định và ban hành đầy đủ nội dung biên bản, nghị quyết cuộc họp để Ban Giám đốc triển khai thực hiện. Nội dung những vấn đề được ban hành bao gồm:

TT	Số NQ/BB	Ngày	Nội dung
1	Biên bản số 01/2021/BB-HĐQT	11/01/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua kết quả SXKD năm 2020; phương hướng nhiệm vụ quý I/2021 và giao kế hoạch năm 2021.2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.3. Thông qua phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án: Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2021.4. Thông qua Quy chế quản lý lao động và tiền lương của Công ty.5. Thông qua Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Công ty.
2	Biên bản số 02/2021/BB-HĐQT	17/3/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua kết quả SXKD quý I/2021; phương hướng nhiệm vụ quý II/2021.2. Thông qua các quy chế: Quy chế quản lý, sử dụng tài sản cố định. Quy chế công bố thông tin.3. Thông qua các tài liệu và hồ sơ Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021.
3	Biên bản số 03/2021/BB-HĐQT	18/5/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Quyết định giải pháp huy động nguồn tín dụng để phục vụ cho hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.2. Sửa đổi ban hành một số Quy chế áp dụng nội bộ Công ty.
4	Biên bản số 04/2021/BB-HĐQT	09/7/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua kết quả SXKD quý II/2021; phương hướng nhiệm vụ quý III/2021.2. Thông qua quy chế quản lý tài chính.
5	Biên bản số 05/2021/BB-HĐQT	17/9/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua kết quả SXKD quý III/2021; phương hướng nhiệm vụ quý IV/2021.2. Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản lý lao động và tiền lương.

6	Biên bản số 06/2021/BB-HĐQT	28/10/2021	1. Thông qua việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở.
7	Biên bản số 07/2021/BB-HĐQT	23/11/2021	1. Kiểm điểm tập thể Hội đồng quản trị Công ty năm 2021. 2. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 đối với Ông Phan Văn Súng.
8	Biên bản số 08/2021/BB-HĐQT	14/12/2021	1. Thông qua việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của TKV và người đại diện của TKV tham gia HĐQT. 2. Bầu chủ tịch HĐQT Công ty.

3. Thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao

Năm 2021, Công ty triển khai thực hiện kế hoạch SXKD trong bối cảnh tình hình kinh tế trên thế giới và trong nước bị ảnh hưởng của Dịch Covid -19, sự bất ổn về chính trị và sự biến động của giá cả vật tư đầu vào tăng đã ảnh hưởng không tốt đến nền kinh tế của đất nước nói chung và của ngành than nói riêng.

Tình hình SXKD 2021 của Công ty còn nhiều khó khăn, thách thức lớn do sự cạnh tranh trên thị trường cả trong và ngoài ngành ngày càng quyết liệt hơn ... song với sự chỉ đạo của HĐQT cùng với sự năng động, sáng tạo và có nhiều kinh nghiệm trong điều hành SXKD, với truyền thống kỷ luật và đồng tâm, đoàn kết vượt khó, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, sự phối hợp công tác có hiệu quả của các bạn hàng, Công ty đã nỗ lực phấn đấu, từng bước vượt qua khó khăn, thử thách hoàn thành đạt kết quả nhiệm vụ SXKD năm 2021 do Tập đoàn và Đại hội đồng cổ đông giao, đời sống việc làm của CBCN lao động ổn định, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển.

a) Các chỉ tiêu chính về sản xuất kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	ĐVỊ	KẾ HOẠCH NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2021	SỐ SÁNH (%)	GHI CHÚ
A	Sản xuất kinh doanh					
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	145.000	166.788	115	
2	Lợi nhuận	Tr.đ	3.100	4.326	139	
B	Cổ tức	%	10	10	100	Dự kiến

b) Các chỉ tiêu về bảo toàn và phát triển vốn



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thời điểm (31/12)		Tỷ lệ %
			Năm 2020	Năm 2021	
1	Vốn chủ sở hữu	Tr. đồng	28.442	28.178	
	Tr. đó: - Vốn góp của chủ sở hữu.	Tr. đồng	24.381	24.381	
	- Quỹ ĐTP	Tr. đồng	350	350	
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Tr. đồng	3.711	3.447	
2	Tổng tài sản	Tr. đồng	75.730	84.983	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.711	3.447	
4	Hiệu quả sử dụng vốn				
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /VCSH	Lần	0,13	0,12	
	- Tỷ suất LNST / Tổng tài sản	Lần	0,049	0,041	

4. Nhiệm vụ giám sát

a) Hội đồng Quản trị giám sát hoạt động của cán bộ quản lý Công ty (Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng...) thông qua việc giám sát chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Đại hội cổ đông đề ra và có đánh giá, nhận xét như sau:

- Các cán bộ quản lý Công ty đều có trình độ năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu về lĩnh vực được phân công phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành doanh nghiệp.

- Các cán bộ quản lý Công ty không vi phạm pháp luật, Điều lệ Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, triển khai kiểm soát tốt mọi hoạt động SXKD Công ty. Các văn bản quản lý nội bộ do Giám đốc Công ty ban hành không vượt quá thẩm quyền, phù hợp với các chuẩn mực, quy định của pháp luật, nghị quyết, quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

b) Ngoài việc giám sát cán bộ quản lý nói trên, trong quá trình hoạt động của mình, Hội đồng Quản trị Công ty đã thường xuyên nghiên cứu Quy chế quản trị Công ty theo mẫu của các cơ quan quản lý Nhà nước, tham khảo mô hình tổ chức và mô hình quản trị tiên tiến để xây dựng và áp dụng Quy chế quản trị nội bộ của Công ty nhằm từng bước chuẩn hóa công tác quản lý, điều hành, hạn chế những rủi ro trong hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

***Tóm lại:** Năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy hết khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cần trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty, của cổ đông, đồng thời tuyệt đối trung thành, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của

Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

II- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022

Trên cơ sở nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao và điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng giao. Một số chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu: 155 tỷ đồng, phấn đấu bằng thực hiện năm 2021.

- Lợi nhuận: 3,2 tỷ đồng. phấn đấu bằng thực hiện năm 2021.

- Cổ tức: 10%

- Tiếp tục quá trình tái cơ cấu theo chủ trương, hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

2. Rà soát và sửa đổi Quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật... Tăng cường việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý sản xuất để tiết giảm chi phí trên cơ sở quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiết kiệm vật tư, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.

3. Thực hiện tốt công tác quân sự - quốc phòng tại địa phương, bảo vệ, giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong sản xuất. Thực hiện tốt hơn nữa công tác an toàn lao động theo hướng đảm bảo, thực sự khắc phục triệt để các rủi ro, nguy cơ, nguyên nhân nhằm giảm thiểu tai nạn lao động.

4. Không ngừng củng cố xây dựng hệ thống chính trị: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Cựu chiến binh tạo sức mạnh tổng hợp xây dựng Công ty ngày càng vững mạnh.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, ĐTN (ecopy);
- GD, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Quang Bình



Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

Số 06/BC-CDUB-BKS

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v giám sát hoạt động quản lý Công ty của HĐQT
và Ban Giám đốc điều hành năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin sửa đổi và bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 27/4/2021;

Căn cứ vào các Quy chế, các Hợp đồng kinh tế, Báo cáo tài chính, Báo cáo nghiệp vụ, Báo cáo hoạt động SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí- Vinacomin;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí- Vinacomin báo cáo trước Đại hội cổ đông tình hình giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và hoạt động SXKD năm 2021 như sau:

Ban kiểm soát Công ty đã thường xuyên bám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết các kỳ họp của HĐQT, các Quy chế, các Quyết định do HĐQT ban hành và Hợp đồng trách nhiệm giữa Giám đốc công ty với Tổng Giám đốc Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam và các Quyết định về các mặt hoạt động điều hành SXKD năm 2021.

I- GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1. Về nhân sự HĐQT

Năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật và Điều lệ Công ty: Tổ chức họp thường kỳ mỗi quý 1 lần, giải quyết tổng thể các việc liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra.

2. Các cuộc họp HĐQT và nghị quyết ban hành

Trong năm 2021, HĐQT đã tiến hành 08 phiên họp, Các cuộc họp đều diễn ra với tinh thần khẩn trương và trách nhiệm. HĐQT đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung theo quy định và ban hành đầy đủ nội dung biên bản, nghị quyết cuộc họp để Ban Giám đốc triển khai thực hiện.

3. Thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao



Năm 2021, Công ty triển khai thực hiện kế hoạch SXKD trong bối cảnh tình hình kinh tế trên thế giới và trong nước ảnh hưởng nghiêm trọng do đại dịch Covid-19 và sự biến động giá của một số vật tư đầu vào đã ảnh hưởng không tốt đến nền kinh tế của đất nước nói chung và của ngành than nói riêng.

Tình hình SXKD của Công ty còn nhiều khó khăn, thách thức lớn do sự cạnh tranh trên thị trường cả trong và ngoài ngành ngày càng quyết liệt hơn ... song với sự chỉ đạo của HĐQT cùng với sự năng động, sáng tạo và có nhiều kinh nghiệm trong điều hành SXKD, với truyền thống kỷ luật và đồng tâm, đoàn kết vượt khó, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, sự phối hợp công tác có hiệu quả của các ban hàng, Công ty đã nỗ lực phấn đấu, từng bước vượt qua khó khăn, thử thách hoàn thành đạt kết quả nhiệm vụ SXKD năm 2021 do Tập đoàn và Đại hội đồng cổ đông giao, đời sống việc làm của CBCN lao động ổn định, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển.

Năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy hết khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty, của cổ đông, đồng thời tuyệt đối trung thành không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

II- VỀ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	KH	TH	% TH
I	Doanh thu				
1	DT SX Cơ khí	Trđ	145.000	165.983	114
2	DT khác	Trđ		805	
II	Lợi nhuận	Trđ	3.100	4.326	139
III	Tiền lương bình quân	Trđ	8,584	10,122	118

Ban Giám đốc điều hành đã tổ chức và chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước và các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Quy định của Tập đoàn Công nghiệp than- Khoáng sản Việt Nam.

Kết quả cho thấy Giám đốc, phó Giám đốc và các cán bộ chủ chốt khác của công ty đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm túc Điều lệ công ty, chấp hành tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, tuân thủ Luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan cũng như quy định, quy chế nội bộ công ty;

Các cán bộ quản lý Công ty đều có trình độ năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu về lĩnh vực được phân công phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành doanh nghiệp.

Các cán bộ quản lý Công ty không vi phạm pháp luật, Điều lệ Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, triển khai kiểm soát tốt mọi hoạt động SXKD Công ty. Các văn bản quản lý nội bộ do Giám đốc Công ty ban hành không vượt quá thẩm quyền phù hợp với các chuẩn mực, quy định của pháp luật, nghị quyết, quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

Đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát, sự nhiệt tình hỗ trợ rất hiệu quả của HĐQT, các thành viên Ban Giám đốc điều hành, các Phòng chức năng, phân xưởng của Công ty và các quý vị cổ đông.

Nhân dịp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 tôi thay mặt các thành viên Ban Kiểm soát Công ty chúc sức khỏe các Quý Cổ đông.

Chúc Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Các cổ đông;
- Lưu VP, BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN**



Trần Hữu Đoàn



BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

Hôm nay ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin, chúng tôi gồm:

1. Ban kiểm soát Công ty:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Trưởng ban kiểm soát
- Ông Trần Hữu Đoàn - Thành viên ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Trọng Thanh - Thành viên ban kiểm soát

2. Đại diện Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin:

- Ông Lê Văn Tuấn - Giám đốc công ty;
- Ông Phạm Văn Chung - Kế toán trưởng công ty;
- Cùng một số cán bộ của các phòng ban liên quan của Công ty.

Ban kiểm soát công ty đã làm việc với các phòng ban có liên quan của Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin về thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty, trên cơ sở các hồ sơ tài liệu các phòng: Kế hoạch vật tư, phòng Kỹ thuật-Cơ điện, phòng Kế toán cung cấp, Sau khi làm việc đã cùng nhau thông qua một số nội dung sau đây:

I. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2021	TH 2021	Tỷ lệ %
I	Chế tạo thiết bị	Tấn	556	367	
1	Máng cào các loại	Cái	10		
2	Xe goòng 1-3T	Cái	60	30	50
3	Xe song loan chở người	Cái	35	14	47
4	Ghi đường sắt	Bộ	100	151	151
5	Máy xúc đá	Cái	6	8	133
6	Cấp liệu lác	Cái	2		
7	Lật goòng 3T	Cái	1		
8	Tàu điện 5-8T	Cái	6	3	50
II	Chế tạo phụ tùng	Tấn	1.067	1.169	109
1	Gia công vì chống lò	tấn	2.100	1.807	86
2	Cầu máng cào	Bộ	4.000	6.099	152
3	Bánh lai xích MC	Bộ	500	439	88

4	Đầu đuôi MC	Bộ	30	16	53
5	Hộp giảm tốc MC	Cái	50	40	80
III	Sửa chữa thiết bị	Cái			
1	Động cơ các loại	Cái	12	16	133
2	Tàu điện các loại	Cái	17	19	112
3	Máy xúc đá	Cái	10	5	50
4	Toa xe 30T	Cái	33	30	91
5	Thiết bị khác	Cái	54	66	122
III	Doanh thu				
1	DT SX Cơ khí	Trđ	145.000	165.983	114
2	DT khác			805	
IV	Lợi nhuận	Trđ	3.100	4.326	139
V	Tiền lương bình quân	Trđ	8,584	10,122	118

- Năm 2021 các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện của Công ty đạt tương đối đảm bảo: Doanh thu đạt 114%, lợi nhuận trước thuế đạt 139% so KH. Các chỉ tiêu hiện vật đạt tương đối cao, có nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch của năm 2021;

- Tuy nhiên trong năm 2021 có nhiều khó khăn đối với Công ty khi luôn có sự cạnh tranh trong ngành cơ khí, cơ điện, đòi hỏi Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty cần phải cố gắng trong sản xuất kinh doanh nên Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu theo kế hoạch.

II- Về Báo cáo tài chính năm 2021:

Trên cơ sở Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Cơ điện Ưông Bí - Vinacomin. Ban Kiểm soát công ty thống nhất các nội dung như sau:

1. Công tác kế toán:

- Báo cáo tài chính: Công ty thực hiện chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp của Bộ tài chính, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.

2. Về quản lý vốn và tài sản, các chỉ tiêu tài chính:

2.1- Các chỉ tiêu tài chính:

- Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu : 2,0 lần ;
- Khả năng thanh toán hiện thời: 1,24 lần, Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

2.2- Quản lý vốn chủ sở hữu:

Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2021 là 24.731 triệu đồng;

Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu là 24.381 triệu đồng, quỹ đầu tư phát triển: 350 triệu đồng;

Hệ số bảo toàn vốn: 1,0 lần, công ty đã bảo toàn được vốn trong sản xuất kinh doanh;

Công ty đã mở sổ sách theo dõi tình hình biến động của nguồn vốn chủ sở hữu theo đúng quy định của Nhà nước.

2.3- Vốn điều lệ của Công ty:

STT	Cổ đông góp vốn	Vốn điều lệ (Đồng)	
		Giá trị	Tỷ lệ
1	Tập đoàn Vinacomin	8.623.060.000	35,37%
2	Vốn góp của các cổ đông khác	15.757.940.000	64,63%
	Tổng cộng	24.381.000.000	100%

2.4- Vốn đầu tư ra ngoài công ty : Không

2.5- Nguồn hình thành tài sản cố định và đầu tư XD/CB dở dang:

Tại thời điểm 31/12/2021 Công ty đã thực hiện đầu tư hoàn thành 3.553 triệu đồng (chưa có VAT) mua sắm tài sản cố định và đã đưa vào sử dụng.

Nguồn đầu tư tài sản hiện có 24.731 triệu đồng (Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 24.381 triệu đồng, quỹ đầu tư phát triển: 350 triệu đồng).

Công ty có đủ nguồn để đầu tư TSCĐ và xây dựng cơ bản. Cần tăng cường công tác đầu tư cho các năm sau để thay thế các thiết bị đã già cỗi sắp hết khấu hao.

2.6 Quản lý tài sản cố định:

- Nguyên giá TSCĐ hữu hình của Công ty đến thời điểm 31/12/2021 là 69.014 triệu đồng, đã hao mòn: 54.744 triệu đồng, giá trị còn lại là 14.270 triệu đồng;

- Nguyên giá TSCĐ vô hình của Công ty đến nay là 73,5 triệu đồng, đã hao mòn: 73,5 triệu đồng, đã hết giá trị hao mòn;

Nhìn chung việc quản lý và theo dõi TSCĐ của Công ty đã thực hiện theo đúng quy định. Công ty thực hiện chế độ quản lý, sử dụng TSCĐ và trích khấu hao TSCĐ theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính và các quy định của Tập đoàn CN Than-KS Việt Nam.

3. Quản lý công nợ phải thu, phải trả :

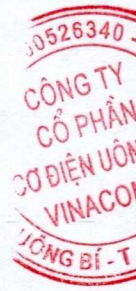
- Quản lý theo dõi nợ phải thu: Nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2021 là 36.126 triệu đồng, giảm so với đầu năm là 40.826 triệu đồng. Chủ yếu là phải thu các khách hàng trong Tập đoàn.

Khách hàng nợ với số dư lớn như:

Công ty CP than Mông Dương 4.993 triệu đồng;

Công ty than Dương Huy 8.261 triệu đồng.

Do các doanh thu tiêu thụ vào cuối năm, chưa đến thời hạn thanh toán nên số dư nợ cao. Các khoản nợ phải thu được kế toán công ty mở sổ kế toán phản ánh, theo dõi chi tiết từng đối tượng và đối chiếu công nợ đạt 100%. Công ty không phát sinh công nợ khó đòi, khả năng thanh toán nợ hiện thời đảm bảo (1,24 lần).



- Quản lý nợ phải trả: Nợ phải trả người bán đến 31/12/2021 là 33.751 triệu đồng, tăng so với đầu năm (đầu năm 28.019 triệu đồng); Thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước 1.416 triệu đồng; Phải trả người lao động 2.821 triệu đồng; Phải trả ngắn hạn khác 52 triệu đồng. Vay và nợ ngắn hạn 15.000 triệu đồng; dự phòng phải trả ngắn hạn khác (bảo hành sản phẩm): 2.598 triệu đồng; Quỹ khen thưởng, phúc lợi 824 triệu đồng.

4. Về công tác quản lý hàng tồn kho:

Hàng tồn kho tại ngày 31/12/2021: 32.386 triệu đồng, tăng so với đầu năm (đầu năm 19.292 triệu đồng). Trong đó:

- Nguyên vật liệu tồn kho:

+ Số dư đầu năm (1/1/2021): 2.409 triệu đồng

+ Số dư cuối kỳ (31/12/2021): 2.967 triệu đồng

+ Tăng so với đầu năm : 558 triệu đồng

Tỷ lệ tồn kho so với giá trị vật tư xuất dùng cả năm là 2,34% (Quy chế TKV là 6%, quy chế Công ty là 6%), tỷ lệ tồn kho phù hợp so với quy định.

Vật tư phụ tùng tồn kho chậm luân chuyển từ 1 đến 4 năm tổng số 321 triệu đồng Công ty vẫn tiếp tục xử lý.

- Chi phí sản xuất dở dang:

+ Số dư đầu năm (01/01/2021): 15.872 triệu đồng

+ Số dư cuối năm (31/12/2021): 29.211 triệu đồng

+ Tăng so với đầu năm 13.339 triệu đồng

- Thành phẩm tồn kho:

+ Số dư đầu năm (01/01/2021): 854 triệu đồng

+ Số dư cuối kỳ (31/12/2021): 05 triệu đồng

+ Giảm so với đầu năm: 849 triệu đồng

5. Công tác quản lý lao động và tiền lương:

- Công ty thực hiện phân phối tiền lương và thu nhập theo quy chế quản lý tiền lương tiền thưởng ban hành kèm theo quyết định số 30 /QĐ – HĐQT ngày 11/01/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

- Quỹ tiền lương năm 2021 được trích 24.293 triệu đồng trong đó quỹ lương viên chức quản lý 1.353 triệu đồng ;

- Cuối kỳ còn dư trên TK 334: 2.821 triệu đồng.

6. Công tác đầu tư xây dựng:

- Kế hoạch đầu tư cả năm 2021 của Công ty đã được Tập đoàn duyệt 3.908 triệu đồng. Hết năm 2021 đã thực hiện 100%.

7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty là : 3.447.524.453 đồng, dự kiến phân phối như sau:

+ Trả cổ tức cho cổ đông: 2.438.100.000 đồng trong đó:

* Cổ đông TKV : 862.306.000 đồng;

* Cổ đông ngoài TKV: 1.575.794.000 đồng.

- + Trích quỹ đầu tư phát triển: Không trích;
- + Trích quỹ KTPL: 1.009.424.453 đồng.

8. Xếp loại doanh nghiệp: Loại A

IV- Nhận xét, kiến nghị:

- Trong tình hình chung của ngành than gặp nhiều khó khăn cũng ảnh hưởng không ít đến tình hình SX kinh doanh của đơn vị. Lãnh đạo Công ty đã cố gắng chỉ đạo và đạt được những thành tích đáng kể nêu trên. Kết quả kinh doanh đã có lãi, lợi nhuận trước thuế đạt 4.326 triệu đồng.

- Không phát sinh công nợ phải thu khó đòi;
- Khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn đảm bảo;
- Bảo toàn vốn đảm bảo;
- Hàng tồn kho cuối kỳ giảm so với đầu kỳ: Tồn kho vật tư hàng hóa giảm, tồn kho thành phẩm giảm so đầu kỳ; Đang xử lý vật tư tồn kho chậm luân chuyển từ các năm trước chuyển sang.
- Thực hiện đầu tư năm 2021 hoàn thành kế hoạch.

V- Ý kiến của Công ty:

Thông nhất với các nội dung trên.

Biên bản này được lập thành 02 bản, Ban kiểm soát công ty giữ 01 bản, Công ty CP Cơ điện Ưông Bí - Vinacomin giữ 01 bản./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
THÀNH VIÊN**



Trần Hữu Đoàn

**CT CP CƠ ĐIỆN ƯƠNG BÍ - VINACOMIN
GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Tuấn



Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

Số 07/BC-CDUB-BKS

BÁO CÁO

Về việc đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập
Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin sửa đổi và bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 27/4/2021;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí – Vinacomin;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ điện Uông Bí – Vinacomin, báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO

- Địa chỉ: Số 243A Đê La Thành – Đống Đa – Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

- Địa chỉ: Số 2, ngách 31/26, phố Trần Quốc Hoàn, P Dịch Vọng Hậu, Q Cầu Giấy, TP Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

- Địa chỉ : Tầng 14, tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, P Mỹ Đình 1, Q Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

* Nội dung kiểm toán:

+ Kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2022 của Công ty

+ Kiểm toán các nội dung khác khi Công ty yêu cầu.

Đại hội giao cho HĐQT, Ban giám đốc lựa chọn một trong số những Công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình và xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Các cổ đông;
- Lưu VP, BKS

